

Số: 228 /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 04 tháng 04 năm 2022

### TỜ TRÌNH

**Đề nghị thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang các mục đích khác năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND  
TỈNH BẮC GIANG

Số: 228  
ĐẾN Ngày: 05/04/2022  
Chuyên: TL KH Công Cấn cứ

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

UBND tỉnh đã báo cáo và được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy tại các Thông báo: số 981-TB/TU ngày 30/3/2022 và số 984-TB/TU ngày 01/4/2022 về chủ trương điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang các mục đích khác.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Tờ trình số 171/TTr-TNMT ngày 31/3/2022 và Tờ trình số 174/TTr-TNMT ngày 04/4/2022, để có cơ sở triển khai thủ tục các dự án, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang các mục đích khác năm 2022, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh tên và diện tích các dự án đã được phê duyệt tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 39/NQ-HĐND ngày 11/12/2019, số 08/NQ-HĐND ngày 09/7/2020, số 22/NQ-HĐND ngày 18/9/2020, số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, số 20/NQ-HĐND ngày 10/8/2020, số 36/NQ-HĐND ngày 08/10/2021, và số 55/NQ-HĐND ngày 10/12/2021: Tổng số 98 dự án với diện tích 686,9 ha (trong

đó: Diện tích đất trồng lúa là 561,2 ha, Diện tích đất khác là 125,7 ha. Diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích sử dụng tăng thêm: 51,1 ha).

Lý do điều chỉnh: Tên và diện tích dự án trong Danh mục đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua có sự thay đổi; tên dự án tại quyết định chủ trương đầu tư có sự sai khác cần điều chỉnh lại; diện tích một số dự án tại bước lập hồ sơ thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất có sự biến động so với thời điểm đưa vào Danh mục trước đây.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

2. Bổ sung các dự án cần thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, có sử dụng đất trồng lúa từ 10ha trở lên: Tổng số 10 dự án, tổng diện tích 788,8 ha; trong đó: Diện tích đất trồng lúa 624,1 ha, Diện tích đất khác: 164,7 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo)

3. Bổ sung các dự án cần thu hồi đất theo Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha: Tổng số 39 dự án, tổng diện tích 173,6 ha, trong đó: Đất trồng lúa 82,9 ha; Đất khác 90,7 ha. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa: 88,9 ha

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

4. Bổ sung các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10,0 ha không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất hoặc đất quốc phòng, an ninh (thu hồi theo Điều 61 Luật Đất đai năm 2013): Tổng số 09 dự án, tổng diện tích đất trồng lúa: 10,8 ha.

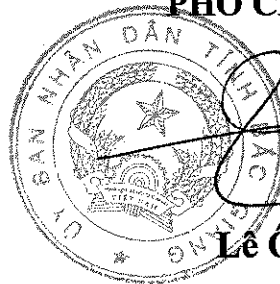
(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VP. UBND tỉnh;
- LĐVP, TKCT;
- Lưu VT, TN<sub>SN</sub>(15 bộ)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ô Pích**